Market Today: Lực cầu tiếp tục duy trì, chỉ số VN-Index vượt 1370 điểm

16/08/2021

Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	**VNI**	**HNI**	**UPCOM**
Điểm	1,370.96	343.53	94.04
% ngày	1.03%	1.95%	2.03%
% tuần	0.82%	3.89%	5.21%
% tháng	5.51%	11.62%	10.21%
% năm	61.15%	195.56%	65.74%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	27,341	4,869	2,002
TB 1 tuần	24,626	3,891	2,021
TB 1 tháng	19,909	2,958	1,354
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	1,150.48	37.66	49.78
Bán	2,108.94	76.56	16.24
Giá trị ròng	-958.46	-38.90	33.54
Độ rộng TT			
Mã Tăng	253	156	196
Mã Giảm	101	65	115
Không Đổi	43	145	592
Chỉ số chính			
P/E	16.63	17.33	20.78
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	5,144	447	1,273
LS Cổ tức	1.23%	2.28%	4.16%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX

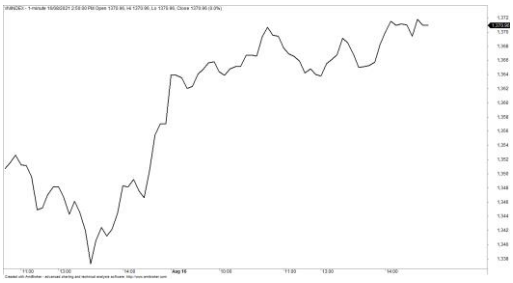

HNXINDEX

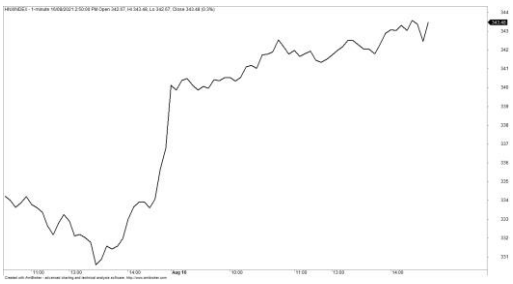

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Lực cầu tiếp tục duy trì sang phiên thứ 2 liên tiếp giúp các chỉ số đóng cửa ở mức cao. Chỉ số VNI-Index tăng 1.03% dừng tại 1370.96 điểm. Chỉ số HNX-Index tương tự tăng 1.95% neo tại 343.53 điểm; Chỉ số Upcom-Index cùng chiều tăng 2.03% dừng tại 94.04 điểm. Giá trị giao dịch khớp lệnh trên cả 3 sàn tăng mạnh khi đạt 32,470 tỷ đồng tăng 12% so với phiên cuối tuần.

Nhóm Ngân hàng, Chứng khoán và Bất động sản hồi phục mạnh trong phiên hôm nay. GVR (+6.9%), MBB (+4.7%), VPB (+3.1%), HDB (+2.9%), SSI (+5.3%), VCI (+6.8%)… là những mã đóng góp vào đà tăng của chỉ số. Ở chiều ngược lại, VHM (-3.3%) ghi nhận áp lực bán áp đảo đóng cửa tại 99,000 đồng.

Nhóm Mid-Cap và Small-Cap tiếp tục giữ nhịp tăng mạnh như PVT, DPM, IJC, TDH. DQC (+6.9%) sau thông tin hợp tác với tập đoàn Schréder (Vương quốc Bỉ) vừa ký kết hợp tác chiến lược. Theo đó, DQC sẽ là đối tác chiến lược cung cấp sản phẩm, giải pháp chiếu sáng cũng như dịch vụ bảo hành cho Schréder tại ba thị trường: Việt Nam, Lào và Campuchia

Khối ngoại bán ròng hơn 964 tỷ đồng toàn thị trường. VHM (137 tỷ), VIC (103 tỷ), HPG (81 tỷ) là các mã được bán ròng nhiều nhất. Ở chiều ngược lại, họ mua ròng nhỏ giọt tại CTR (98 tỷ), HSG (16 tỷ), BWE (16 tỷ) dẫn đầu danh sách.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể duy trì đà tăng trong phiên giao dịch kế tiếp và chỉ số VN-Index có thể sớm vượt hoàn toàn mức đỉnh ngắn hạn 1,374 điểm. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn vẫn ở mức thấp và dòng tiền có dấu hiệu gia tăng vào nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Điểm tích cực là nhiều chỉ số đã xác lập mức đỉnh kỷ lục mới, đặc biệt chỉ số HNX-Index đã quay trở lại vùng đỉnh năm 2007 cho thấy xu hướng TĂNG ngắn hạn đang bền vững hơn. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục tăng mạnh cho thấy chiến lược thích hợp giai đoạn này là nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và có thể tận dụng các nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng hoặc mua mới.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: https://ysradar.yuanta.com.vn/

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT CỔ PHIẾU NÓNG

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

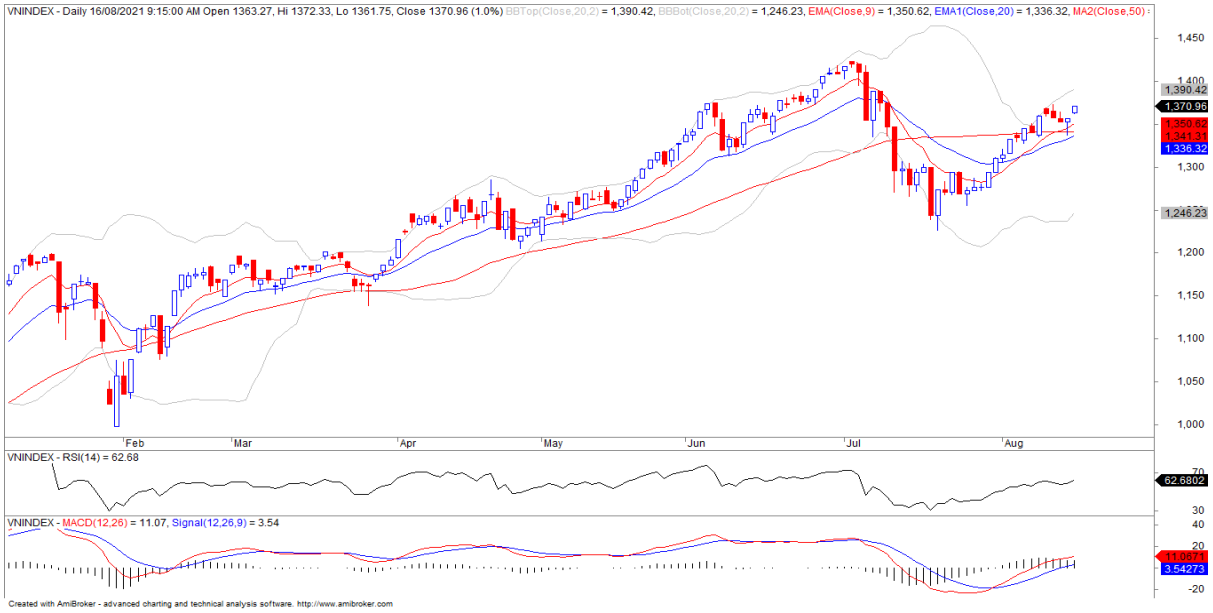

Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index

Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	**TĂNG**	**TRUNG TÍNH**	1374	1410	1210	970
Chỉ số HNX-Index	**TĂNG**	**TRUNG TÍNH**	314	333	300	180
Chỉ số VN30	**TĂNG**	**TRUNG TÍNH**	1494	1550	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	**TĂNG**	**TRUNG TÍNH**	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	**TĂNG**	**TĂNG**	1430	1450	1400	804

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1370.96	1.03%
VN30	1500.77	1.11%
VN Mid	1687.47	1.79%
VN Small	1497.64	1.72%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1150.48	
Bán	2108.94	
GT ròng	-958.46	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TDP	1850	6.99%
AGR	1000	6.99%
KPF	800	6.99%
NHA	1950	6.96%
APG	800	6.96%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
AGM	-2250	-6.77%
CLL	-1300	-3.80%
VHM	-4000	-3.33%
HAI	-160	-3.29%
BFC	-1250	-3.28%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VHM	388,544	
VIC	374,097	
VCB	373,113	
HPG	221,186	
TCB	189,265	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
MBB	31,982,200	15,175,862
TCB	30,599,500	17,621,029
KBC	25,326,040	9,890,814
STB	24,395,900	27,476,600
HPG	23,822,700	25,842,176

Nguồn: BloomBerg & YSVN

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	343.53	1.95%
HN30	573.96	2.72%
VNX AllSh	1407.77	1.22%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	37.66	
Bán	76.56	
GT ròng	-38.90	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BSI	2500	10.00%
L18	2500	10.00%
AAV	1400	9.86%
APS	1200	9.84%
TNG	2500	9.80%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND	Chg%
HTP	-1900	-7.39%
DXP	-500	-2.22%
LAS	-300	-1.81%
NDN	-400	-1.70%
PSD	-300	-1.60%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
THD	74,550	
SHB	56,419	
VND	22,781	
VCS	19,648	
BAB	17,322	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHB	26,444,510	15,183,812
ART	18,693,951	3,432,118
SHS	16,589,816	6,643,668
VND	12,986,403	9,813,439
PVS	10,327,363	11,249,424

Nguồn: BloomBerg & YSVN

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	94.04	2.03%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	49.78	
Bán	16.24	
GT ròng	33.54	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BMS	1649	11.86%
SBS	1447	10.88%
TCI	1426	10.04%
AAS	948	6.92%
QTP	1038	6.78%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VNB	-220	-1.27%
CLX	-205	-1.07%
SCG	-262	-0.39%
VAB	-66	-0.36%
ABI	131	0.22%

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	172,970	
MCH	89,604	
BSR	59,275	
VEA	58,616	
GE2	39,159	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	10,965,853	14,941,602
HHV	10,817,985	2,995,992
SBS	9,644,676	3,649,454
QTP	5,722,041	1,210,374
BVB	3,799,780	2,566,340

Nguồn: BloomBerg & YSVN

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH

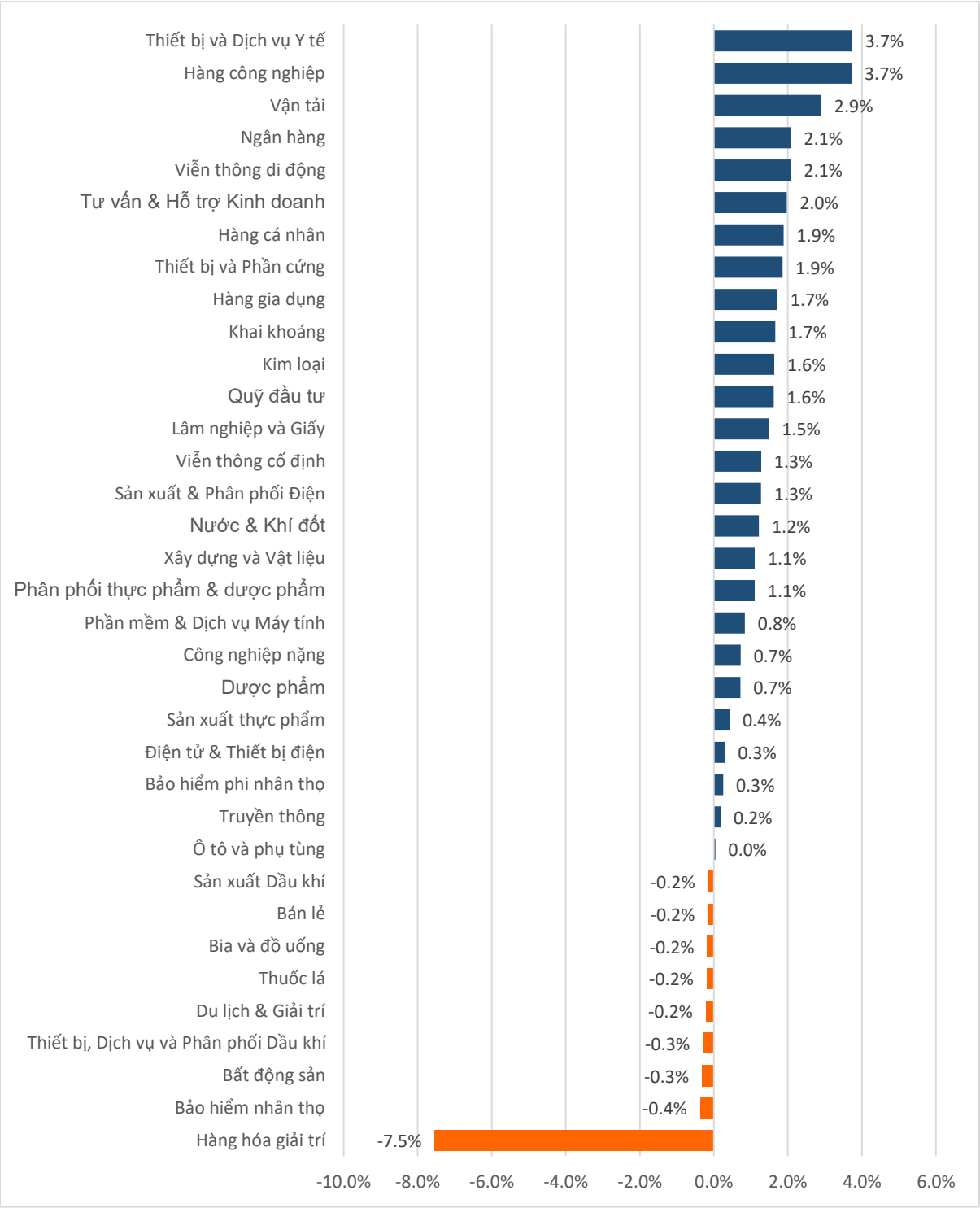

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

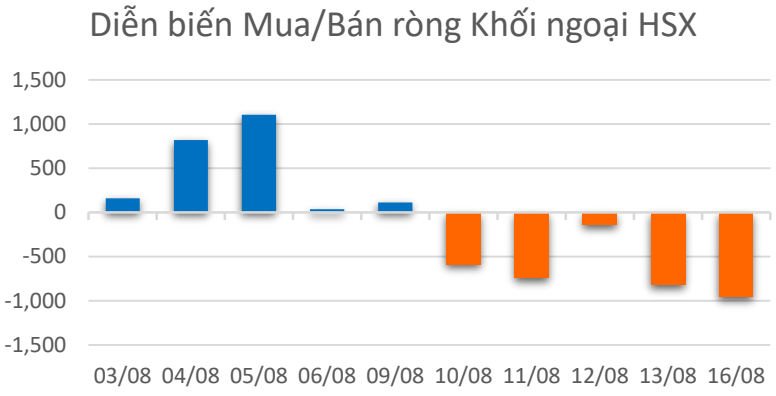

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HSG	15,928	VHM	136,700
BWE	15,884	VIC	102,617
PTB	15,498	HPG	81,268
MSH	14,626	SSI	66,816
HDB	14,040	KBC	54,224

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

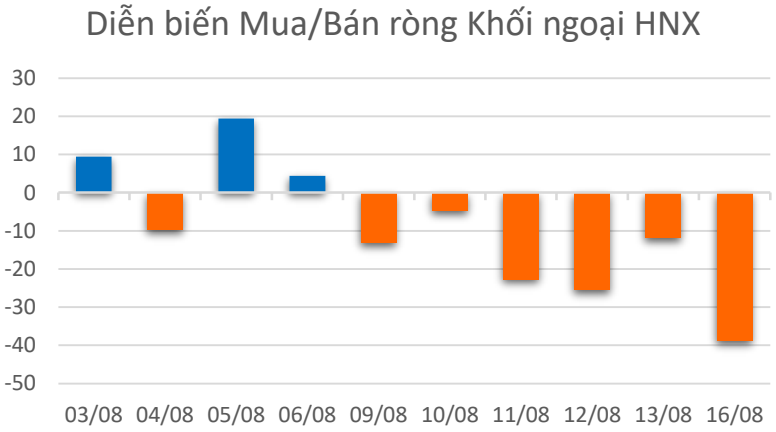

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BCC	5,948	VND	22,206
PVS	2,596	DXP	7,537
PAN	1,944	SHS	5,436
DXS	1,711	NVB	3,812
IVS	511	CDN	3,754

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

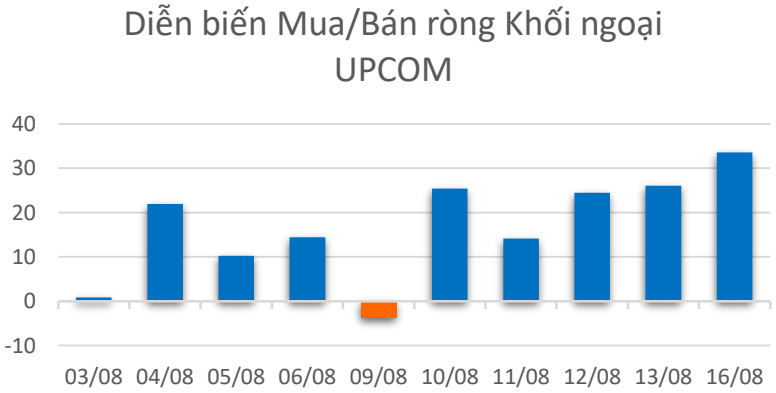

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
CTR	25,602	SIP	1,175
ACV	6,895	FOX	896
MCH	2,619	OIL	146
BSR	2,350	SCG	88
MML	1,058	PGB	83

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
FUEVFVND	19,871	VPB	132,982
E1VFVN30	18,643	VHM	34,458
VCI	13,225	MBB	27,108
SBT	10,616	CTG	18,824
HPG	9,333	REE	11,427

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất

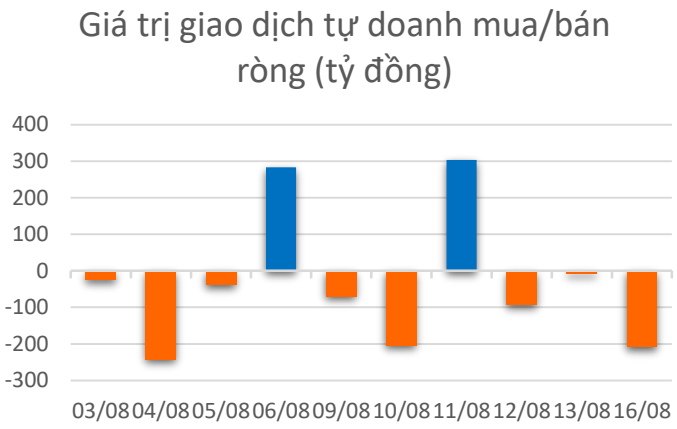

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

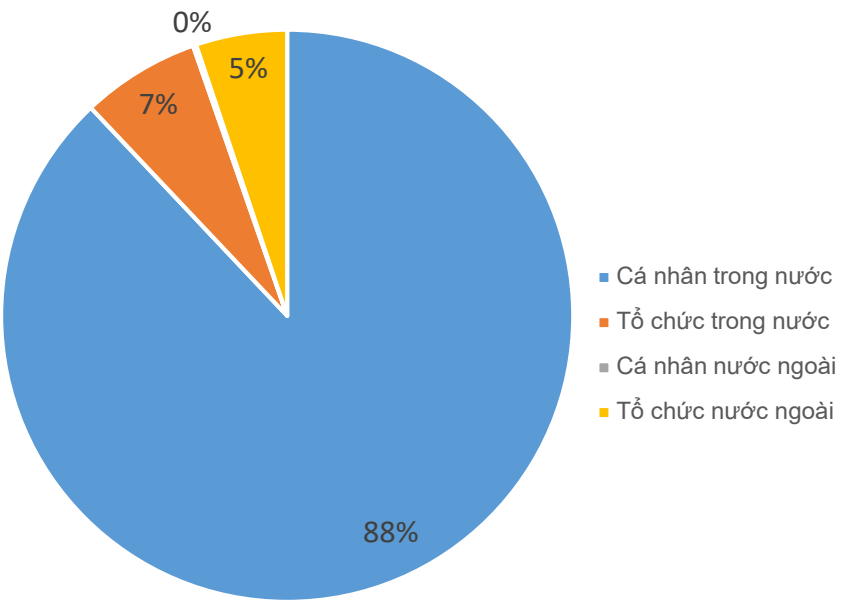

Nguồn: FiinPro – YSVN

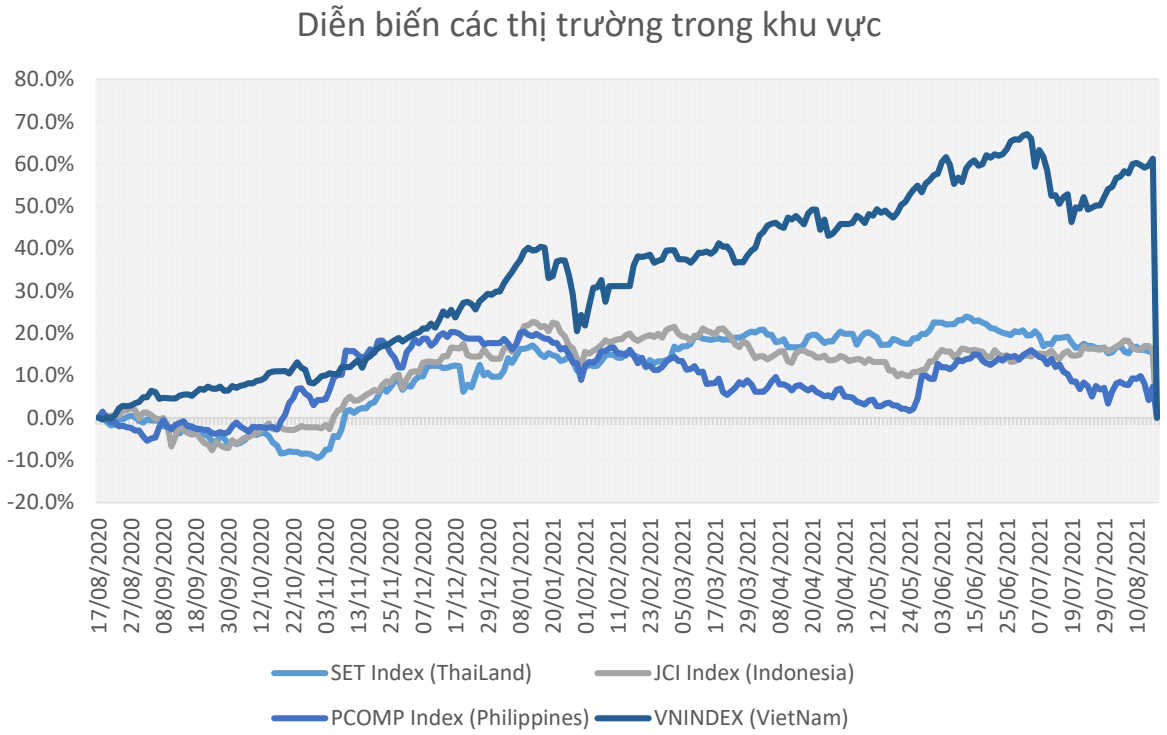

Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.1x	1.6x	2.7x
P/E		23.1x	#N/A N/A	21.7x	16.7x
ROE	%	7.10	(7.80)	7.53	16.23
ROA	%	1.79	(1.92)	1.70	2.67
Vốn hóa	Tỷ USD	522.92	511.80	158.11	223.79
GTGD	Triệu USD	2.18	0.84	0.13	1.00
LS cổ tức	%	2.47	1.94	1.68	1.23

Nguồn: BloomBerg & YSVN

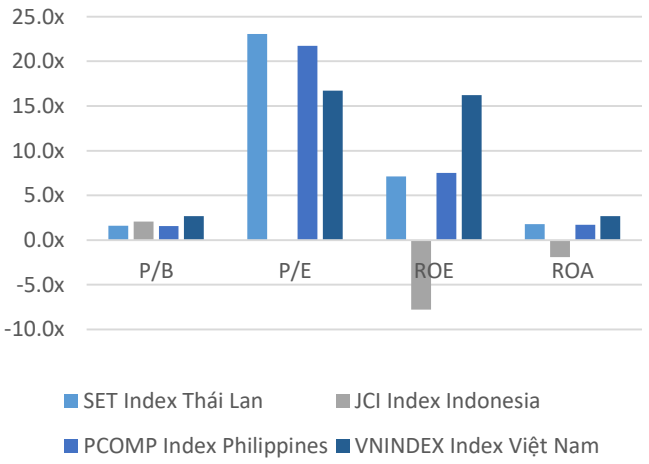

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh
Giám đốc Nghiên cứu Phân tích
+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền
Trưởng phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh
Phó Phòng NC-PT
+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát
Chuyên viên phân tích cao cấp
+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành
Giám đốc Khu vực Miền Bắc
+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Nguyễn Mạnh Hoạt
Giám đốc Kinh doanh Digital
+84 28 3622 6868 ext 3847
hoat.nguyen@yuanta.com.vn

Lương Kỷ Tỵ
Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn
+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong
Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy
Giám đốc chi nhánh Bình Dương
+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang
Giám đốc chi nhánh Hà Nội
+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn
Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng
+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc
Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu
+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written